TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày 07-9-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Nhiễu.

2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Viết Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2020/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 23/12/1987 tại tỉnh Thái Bình;

Nơi đăng ký thường trú: số x, khu phố y, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở trước khi bị bắt: thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12**;** Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam. Con ông Nguyễn Văn V và bà Hoàng Thị T; Có vợ là Nguyễn Trần Khánh L, sinh năm 1989 (đã ly hôn năm 2016); có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/6/2020, đến ngày 19/6/2020 chuyển tạm giam đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình. Có mặt.

** Người làm chứng*:

- Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1981, nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Bá H, sinh năm 1989, nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/6/2020, tại Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Vũ Thư phát hiện Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số đăng ký 17B2 - 298.28 đang dừng đỗ bên đường, có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của người làm chứng và đại diện C quyền địa phương, tổ công tác kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong túi quần soóc phía sau bên phải T đang mặc 01 gói được gói bằng giấy nilon màu hồng, bên trong có 02 gói nhỏ đều được gói bằng giấy tráng kim màu vàng, bên trong mỗi gói đều chứa ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,2288 gam (*Không phẩy hai nghìn hai trăm tám mươi tám gam*). Tổ công tác đã dẫn giải T đến trụ sở Ủy ban nhân dân nhân xã Tân Lập, huyện Vũ Thư lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, quản lý xe mô tô và điện thoại di động của T.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 09 giờ ngày 10/6/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô từ nhà bà ngoại ở thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình đến khu vực gần cầu T, Thành phố N, tỉnh Nam Định gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ 200.000 đồng được 01 gói ma túy bên ngoài gói bằng giấy nilon màu hồng. Bị cáo cất giấu gói ma túy trên vào túi quần soóc phía sau bên phải, mục đích mang về để sử dụng. Trên đường về thì bị tổ công tác Công an huyện Vũ Thư phát hiện, bắt giữ, thu giữ gói ma túy trên.

Lời khai của những người làm chứng là anh Hoàng Văn C và anh Nguyễn Bá H; Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập ngày 10/6/2020, tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình đều thể hiện như lời khai của bị cáo.

Bản kết luận giám định số 217/KLGĐ-PC09 ngày 11/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: "Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 0,2288 gam *(Không phẩy hai nghìn hai trăm*

tám mươi tám gam). Hêrôin STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của C phủ"

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKSVT ngày 10/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 217/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia dạng bàn phím. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng : Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai của người làm chứng và còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình lập ngày 10/6/2020, tại Ủy ban nhân dân xã Tân Lập, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái

Bình; Bản kết luận giám định số 217/KLGĐ-PC09 ngày 11/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/6/2020, tại Quốc lộ 10, thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an huyện Vũ Thư phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T cất giấu 02 gói ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,2288 gam trong túi quần soóc phía sau bên phải, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;..."

Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến C sách độc quyền quản lý chất ma túy của nhà nước ta, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Bị cáo đã biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm nH vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào và được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là T khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng và không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,1834 gam

ma túy, loại Hêrôin và toàn bộ bao gói thu giữ của bị cáo được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong phong bì số 217/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia dạng bàn phím vỏ màu xanh đã cũ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy đã bị thu giữ: Bị cáo khai mua tại khu vực gần cầu Tân Phong, T phố Nam Định của một người phụ nữ không biết tên, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[8] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số đăng ký 17B2 - 298.28 là của anh Nguyễn Cao C, sinh năm 1987, trú tại thôn B, xã M, huyện V, tỉnh Thái Bình. Anh C cho bị cáo mượn anh không biết việc bị cáo đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả xe cho anh C là có căn cứ, không ai đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[1]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/6/2020.

[3].Về xử lý vật chứng:

[3.1]. Tịch thu tiêu hủy 0,1834 gam ma túy, loại Hêrôin và toàn bộ bao gói thu giữ của bị cáo được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 217/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

[3.2].Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia dạng bàn phím nH tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đang được Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình quản lý theo phiếu nhập kho số: 74 ngày 20/8/2020).

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 07/9/2020.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hương